

Số: 318 /TB-NHC
Về công khai các khoản thu
đầu năm học 2023-2024

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 10 năm 2023

**THÔNG BÁO CÁC KHOẢN THU
NĂM HỌC 2023 - 2024**

Căn cứ Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về quy định các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023 - 2024;

Căn cứ văn bản số 4687/SGDĐT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2023 - 2024 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ văn bản số 4103/HDLS/BHXH-GDĐT ngày 01 tháng 8 năm 2023 về thực hiện bảo hiểm y tế học sinh năm học 2023-2024;

Căn cứ biên bản Đại hội cha mẹ học sinh ngày 24 tháng 9 năm 2023 và biên bản Đại hội Đại biểu cha mẹ học sinh ngày 01 tháng 10 năm 2023, Ban Đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường thống nhất các khoản thu năm học 2023 - 2024 như sau:

PHẦN 1 : CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2023 – 2024

STT	NỘI DUNG	MỨC ĐÓNG
I. THU HÀNG THÁNG		
1	Tiền Học phí buổi 1 (chính khóa)	Chưa thu, chờ hướng dẫn của SGD
2	Tiền tổ chức 2 buổi/ngày	280.000đ/tháng (Khối 10, 11) 300.000đ/tháng (Khối 12)
3	Tổ chức dạy kỹ năng sống / tháng	60.000đ/tháng
4	Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài / tháng	180.000đ/tháng
5	Tiền tổ chức các lớp học theo Đề án " Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030 / tháng	60.000đ/tháng(A5,6,7,8,10,11,12,13 và B5,6,7,8,10,11,12,13). 120.000đ/tháng (A1,2,3,4,9,14 & B1,2,3,4,9,14).

6	Tiền nước uống/ tháng	20.000 đ/tháng
7	Tiền dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số LMS / tháng	12.000 đ/tháng
II. THU 01 LẦN THEO NĂM		
8	Mua bản quyền cấp tài khoản học theo Đề án " Nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030 / năm học	Khối 10, 11: 500.000đ/năm
9	Học phẩm	50.000đ/năm
10	Tiền khám sức khỏe học sinh ban đầu / năm học	30.000đ/năm
11	Bảo hiểm tai nạn / năm học	45.000đ/năm
12	Bảo hiểm y tế học sinh bắt buộc năm 2024 (12 tháng từ T01/2024 đến T12/2024 khối 10+11), (9 tháng từ T01/2024 đến T9/2024 khối 12) theo văn bản số 03/HDLS/BHXXH-GDDT ngày 01/8/2023 và văn bản số 5378/SGDDĐT-CTTT ngày 20/9/2023.	Khối 10, 11: 680.400đ Khối 12: 510.000đ
III. TÀI TRỢ GIÁO DỤC		
13	Theo biên bản kí quỹ của từng lớp, từng phụ huynh.	

PHẦN 2 : CHẾ ĐỘ MIỄN GIẢM

Trường THPT Nguyễn Hữu Cánh thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo quy định của thành phố và Công văn số 794/SGDDĐT-KHTC ngày 21 tháng 3 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí cho học sinh, sinh viên và chính sách phát triển giáo dục mầm non từ năm học 2021-2022./.

Nơi nhận:

- BGH;
- TTSP trường, TTCM, GVCN;
- CMHS;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lâm Đức Tín